

Số: 466 /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 23 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; UBND tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện đúng, đủ, kịp thời hoạt động hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây viết là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để trục lợi chính sách.

- Thực hiện nghiêm quy trình, thời gian lập danh sách, xét duyệt đối tượng, quyết định trợ cấp đến đối tượng của từng đơn vị, từng cấp đảm bảo theo đúng quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Các cấp, các ngành tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; kịp thời phát hiện, xử lý các vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng hỗ trợ

Người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền và chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ (*trừ các đối tượng được hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP*); không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

- Đối tượng đồng thời đủ điều kiện hưởng nhiều chính sách hỗ trợ quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg thì chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ cao nhất.

- Phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, địa phương, căn cứ vào điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ, đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, nguyên tắc hỗ trợ.

3. Tổ chức thực hiện việc hỗ trợ

- Thực hiện việc hỗ trợ theo đúng đối tượng, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, hồ sơ, trình tự, thủ tục quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các sở, ngành được phân công thực hiện hỗ trợ người lao động theo Kế hoạch này; căn cứ kết quả rà soát, thẩm định, tổng hợp ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, báo cáo số lượng đối tượng thụ hưởng và tổng nguồn kinh phí thụ hưởng trình UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để cấp kinh phí thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định.

4. Phương thức chi trả

- Chi trả thông qua tài khoản ngân hàng của đối tượng được hỗ trợ quy định tại các Chương: III, IV, V, VI, VIII, X của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Chi trả trực tiếp bằng tiền mặt (hoặc qua tài khoản ngân hàng) của đối tượng theo hình thức do đối tượng đề nghị đối với đối tượng được hỗ trợ quy định tại các Chương: VII, IX của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

5. Thời gian thực hiện

Đảm bảo kịp thời, theo đúng thời gian quy định của từng nội dung chính sách hỗ trợ tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, tổng hợp kết quả thực hiện, các khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện và báo cáo đề xuất giải pháp tháo gỡ về UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo bồi dưỡng

nâng cao kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động; xem xét, quyết định hỗ trợ đối với đối tượng quy định tại Chương III của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Kạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ, rà soát, tổng hợp danh sách người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, chuyển hồ sơ đề nghị Sở Lao động - TB&XH thẩm định, quyết định; Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Lao động - TB&XH phê duyệt danh sách hỗ trợ theo quy định tại Chương VI của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg. Trên cơ sở danh sách đã thẩm định, Sở Lao động - TB&XH báo cáo số lượng đối tượng thụ hưởng và tổng nguồn kinh phí thụ hưởng trình UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để cấp kinh phí thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định.

- Thiết lập và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc trong việc triển khai hỗ trợ cho các đối tượng liên quan tới nội dung chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện của ngành.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí của tỉnh và đề xuất Trung ương hỗ trợ kinh phí để đảm bảo thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Tiếp nhận, tổng hợp số lượng đối tượng thụ hưởng và tổng nguồn kinh phí thụ hưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương trình UBND tỉnh quyết định cấp kinh phí chi trả hỗ trợ.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, chỉ đạo định hướng các cơ quan truyền thông của tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, nội dung và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này của UBND tỉnh.

4. Sở Y tế

Chỉ đạo các Cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung điều trị các trường hợp F0 và các cơ sở cách ly tập trung đang thực hiện cách ly y tế đối với các trường hợp F1 (theo Quyết định số 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng, chống Covid-19) thực hiện cung cấp danh sách, xác nhận cho các trường hợp F0 đã điều trị xong, F1 đã cách ly xong đủ điều kiện hưởng hỗ trợ tại các cơ sở cách ly do UBND tỉnh **trung** **đụng**, gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi người lao động cư trú để tổng hợp, thẩm định, quyết định hỗ trợ theo quy định tại **tiết a, khoản 5, Điều 27, Chương VII** của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

Thiết lập và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc trong triển khai hỗ trợ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Triển khai và hướng dẫn cho các đối tượng là viên chức hoạt động nghệ thuật làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ

thuật, hướng dẫn viên du lịch có đủ điều kiện hỗ trợ nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ chậm nhất đến ngày 31/12/2021.

- Tiếp nhận, thẩm định, lập hồ sơ trình UBND tỉnh Quyết định hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại Chương VIII của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; tổ chức thực hiện hỗ trợ theo đúng quy định. Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt danh sách hỗ trợ theo quy định tại Chương VIII của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg. Trên cơ sở danh sách đã thẩm định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo số lượng đối tượng thụ hưởng và tổng nguồn kinh phí thụ hưởng báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để trình UBND tỉnh cấp kinh phí thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định.

- Thiết lập và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc trong triển khai hỗ trợ cho các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Cục Thuế tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện việc hỗ trợ cho đối tượng hộ kinh doanh quy định tại Chương IX của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Chỉ đạo Chi cục (cụm) Thuế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình UBND cấp huyện hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các hộ kinh doanh.

- Thiết lập và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc trong triển khai hỗ trợ cho các đối tượng là hộ kinh doanh.

7. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức liên quan triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại các Chương I, II của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố hướng dẫn cho người sử dụng lao động và người lao động đủ điều kiện được hỗ trợ chính sách thực hiện các thủ tục, hồ sơ liên quan và thực hiện việc xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Thiết lập và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc trong triển khai hỗ trợ và xác nhận về tham gia bảo hiểm xã hội.

8. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh

- Tuyên truyền cho người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh nắm rõ về chính sách cho vay, điều kiện vay vốn và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất.

- Triển khai, hướng dẫn tiếp nhận hồ sơ đề nghị vay vốn của người sử dụng lao động, thẩm định, phê duyệt cho vay sau khi nhận đủ hồ sơ vay vốn theo đúng quy định tại Chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg. Trường hợp không cho vay thì thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do đến người sử dụng lao động.

- Thiết lập và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc trong triển khai hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông nắm được các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

Thiết lập và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc trong triển khai hỗ trợ người lao động theo thẩm quyền quản lý.

10. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp nắm được các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp thực hiện việc lập hồ sơ chế độ hỗ trợ cho người lao động theo đúng quy định.

11. Các sở, ban, ngành có liên quan

- Tích cực thông tin, tuyên truyền về các nội dung chính sách hỗ trợ của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để biết và thực hiện.

- Triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do sở, ban, ngành quản lý.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn về các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ kết quả rà soát, thẩm định, phê duyệt danh sách hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ; Trên cơ sở danh sách đã thẩm định, UBND huyện, thành phố báo cáo số lượng đối tượng thụ hưởng và tổng nguồn kinh phí thụ hưởng trình UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để cấp kinh phí thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, tính chính xác về đối tượng và kinh phí hỗ trợ.

- Thành lập hội đồng thẩm định thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do dịch Covid-19, thành phần: Chủ tịch UBND cấp huyện làm Chủ tịch hội đồng; Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng; Trưởng Phòng Kế hoạch-Tài chính làm Phó chủ tịch hội đồng; các thành viên là lãnh đạo các phòng, bộ phận liên quan; ngoài ra, mời Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động huyện và đại diện một số tổ chức hội đoàn thể, Lãnh đạo và cán bộ thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp (đối với UBND huyện Chợ Mới) cùng tham gia.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) thành lập Ban rà soát cấp xã thực hiện chính sách hỗ trợ. Thành phần Ban rà soát gồm: Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng ban; các thành viên gồm các cán bộ, công chức có nhiệm vụ liên quan, đại diện Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên, cá nhân khác có liên quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng tại Chương IV, V, IX của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; lao động, trẻ em và người đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung theo quy định tại tiết a, b, khoản 5, Điều 27, Chương VII của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Hướng dẫn các cơ sở y tế (điểm cách ly) đang điều trị các trường hợp F0, điểm cách ly y tế đang cách ly các trường hợp F1 do UBND cấp huyện trung dụng, quản lý, lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ các đối tượng theo quy định tại Chương VII tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, chuyển hồ sơ đề UBND cấp huyện thẩm định và quyết định hỗ trợ.

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; trả lời các tổ chức, các nhân trong trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ thuộc các đối tượng nêu trên.

- Tổ chức hỗ trợ đảm bảo đúng đối tượng, mức hỗ trợ và công khai, minh bạch, không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi chính sách; đồng thời chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn lao động tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

+ Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình chỉ đạo các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tuyên truyền, thông tin về các nội dung chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

+ Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát hoạt động hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị, địa phương cho các đối tượng được hỗ trợ.

- Liên đoàn Lao động tỉnh: Chỉ đạo Công đoàn cơ sở tuyên truyền, phổ biến cho người lao động nắm được chính sách hỗ trợ và tổ chức giám sát việc lập hồ sơ, chi trả chế độ hỗ trợ cho người lao động của người sử dụng lao động.

- Các tổ chức chính trị - xã hội: Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình tổ chức tuyên truyền chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này; phối hợp giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ của chính quyền các cấp.

14. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, nội dung triển khai hỗ trợ của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này; thường xuyên đưa tin phản ánh về tình hình, kết quả thực hiện hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và ý kiến của người dân trước, trong và sau khi thực hiện chính sách hỗ trợ.

15. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể người lao động về các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện ngay việc lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho người lao động đủ điều kiện hưởng theo quy định tại Chương IV và Chương V của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của danh sách đối tượng đề nghị hỗ trợ.

16. Chế độ thông tin báo cáo, các biểu mẫu

- Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương phân công cử cán bộ làm đầu mối cụ thể, định kỳ (vào 15h00 thứ 5 hằng tuần), thực hiện báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc; đề xuất giải pháp thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Các mẫu biểu sử dụng để thực hiện Kế hoạch này theo hệ thống biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và đánh giá trong quá trình triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Bộ Lao động-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh BK;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VXNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Hải